

Số: 549 /KH-UBND

Sơn Tây, ngày 04 tháng 1 năm 2016

## **KẾ HOẠCH**

### **Hành động triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2016-2020**

Thực hiện Kế hoạch 100/KH-UBND ngày 22/8/2016 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về hành động triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới thành phố Hà Nội giai đoạn 2011-2015, định hướng đến năm 2020; Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 22/2/2016 của UBND thành phố Hà Nội về triển khai thực hiện công tác bình đẳng giới, vì sự tiến bộ của phụ nữ Hà Nội năm 2016.

Ủy ban nhân dân thị xã Sơn Tây xây dựng kế hoạch hành động triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới thị xã Sơn Tây giai đoạn 2016-2020, với những nội dung như sau:

#### **A -MỤC TIÊU, GIẢI PHÁP CỦA CÔNG TÁC BÌNH ĐẲNG GIỚI GIAI ĐOẠN 2016-2020.**

##### **I-MỤC TIÊU TỔNG QUÁT**

Đến năm 2020, về cơ bản đảm bảo bình đẳng giới thực chất giữa nam và nữ về cơ hội, sự tham gia hưởng thụ trên lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hoá xã hội. Tập trung phấn đấu thu hẹp khoảng cách giới trong một số lĩnh vực chủ yếu.

Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền nhằm thực hiện các quyền lợi hợp pháp của lao động nữ, bảo đảm quyền bình đẳng của phụ nữ về cơ hội, sự tham gia và thụ hưởng trong mọi lĩnh vực của đời sống xã hội. Đẩy mạnh hoạt động của Ban vì sự tiến bộ phụ nữ từ thị xã đến cơ sở, tạo điều kiện để thực hiện hiệu quả vai trò của phụ nữ trong mọi lĩnh vực đời sống chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội.

##### **II. CÁC MỤC TIÊU CỤ THỂ**

**\* Mục tiêu 1: Tăng cường sự tham gia của phụ nữ vào các vị trí quản lý, lãnh đạo, nhằm từng bước giảm dần khoảng cách giới trong lĩnh vực chính trị.**

- Chỉ tiêu 1: Phấn đấu đạt tỷ lệ nữ tham gia các cấp ủy Đảng nhiệm kỳ 2016 – 2020 từ 25% trở lên;

- Chỉ tiêu 2: Phấn đấu đến năm 2020 đạt trên 35% Lãnh đạo chủ chốt HĐND, Ủy ban nhân dân các cấp có lãnh đạo chủ chốt là nữ.

- Chỉ tiêu 3: Phấn đấu đến năm 2020 đạt 35% cơ quan của Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội có lãnh đạo chủ chốt là nữ nếu ở cơ quan tổ chức đó có tỷ lệ 30% trở lên nữ cán bộ công chức, viên chức, người lao động.

**\* Mục tiêu 2: Giảm khoảng cách giới trong lĩnh vực kinh tế, lao động, việc làm; tăng cường sự tiếp cận của phụ nữ nghèo ở nông thôn, phụ nữ người dân tộc thiểu số đối với các nguồn lực kinh tế, thị trường lao động.**

- Chỉ tiêu 1: Hằng năm, trong tổng số người được tạo việc làm mới, bảo đảm ít nhất 40% cho mỗi giới (nam và nữ).

- Chỉ tiêu 2: Tỷ lệ nữ làm chủ doanh nghiệp đạt từ 35% trở lên vào năm 2020.

- Chỉ tiêu 3: Tỷ lệ lao động nữ nông thôn được đào tạo nghề và chuyên môn kỹ thuật đạt 40% vào năm 2020.

- Chỉ tiêu 4: Tỷ lệ nữ ở vùng nông thôn nghèo có nhu cầu được vay vốn ưu đãi từ các chương trình việc làm, giảm nghèo và các nguồn tín dụng chính thức đạt 100% vào năm 2020.

**\* Mục tiêu 3: Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực nữ, từng bước bảo đảm sự tham gia bình đẳng giữa nam và nữ trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo**

- Chỉ tiêu 1: Tỷ lệ biết chữ của nam và nữ trong độ tuổi từ 15 đến 40 vùng nông thôn đạt 95% vào năm 2020.

- Chỉ tiêu 2: Tỷ lệ nữ thạc sỹ đạt 35% vào năm 2020.

**\* Mục tiêu 4: Bảo đảm bình đẳng giới trong tiếp cận và thụ hưởng các dịch vụ chăm sóc sức khỏe.**

- Chỉ tiêu 1: Tỷ số giới tính khi sinh không vượt quá 113 trẻ sơ sinh trai/100 trẻ sơ sinh gái vào năm 2020.

- Chỉ tiêu 2: Giảm tỷ lệ tử vong bà mẹ liên quan đến thai sản xuống dưới 10/100.000 vào năm 2020.

- Chỉ tiêu 3: Tăng tỷ lệ phụ nữ mang thai được tiếp cận dịch vụ y tế đến năm 2020 là 98%. Tăng tỷ lệ phụ nữ mang thai được tiếp cận dịch vụ chăm sóc và dự phòng lây nhiễm HIV từ mẹ sang con lên 50% vào năm 2020.

- Chỉ tiêu 4: Giảm tỷ lệ phá thai xuống dưới 25/100 vào năm 2020.

**\* Mục tiêu 5: Bảo đảm bình đẳng giới trong lĩnh vực văn hóa và thông tin.**

- Chỉ tiêu 1: Đến năm 2020 giảm 80% sản phẩm văn hóa, thông tin mang định kiến giới. Tăng thời lượng phát sóng các chương trình, chuyên mục và số lượng các sản phẩm tuyên truyền, giáo dục về bình đẳng giới.

- Chỉ tiêu 2: Đến năm 2020 có 100% đài phát thanh thị xã và xã, phường có chuyên mục, chuyên đề nâng cao nhận thức về bình đẳng giới.

**\* Mục tiêu 6: Bảo đảm bình đẳng giới trong đời sống gia đình, từng bước xóa bỏ bạo lực trên cơ sở giới.**

- Chỉ tiêu 1: Rút ngắn khoảng cách về thời gian tham gia công việc gia đình của nữ so với nam xuống 2 lần vào năm 2020.

- Chỉ tiêu 2: Đến năm 2020 đạt 50% số nạn nhân bạo lực gia đình được phát hiện, được tư vấn về pháp lý và sức khỏe, được hỗ trợ và chăm sóc tại các cơ sở trợ giúp nạn nhân bạo lực gia đình. Đến năm 2020 đạt 85% số người gây bạo lực gia đình được phát hiện được tư vấn tại các cơ sở tư vấn về phòng, chống bạo lực gia đình.

- Chỉ tiêu 3: Đến năm 2020 có 100% số nạn nhân bị buôn bán trở về thông qua trao trả, được giải cứu, số nạn nhân bị buôn bán tự trở về được phát hiện được hưởng các dịch vụ hỗ trợ và tái hòa nhập cộng đồng.

**\* Mục tiêu 7: Nâng cao năng lực quản lý nhà nước về bình đẳng giới.**

- Chỉ tiêu 1: Đến năm 2020 có 100% dự thảo văn bản quy phạm pháp luật được xác định có nội dung liên quan đến bình đẳng giới hoặc có vấn đề bất bình đẳng giới, phân biệt đối xử về giới được lồng ghép vấn đề bình đẳng giới.

- Chỉ tiêu 2: Đến năm 2020 có 100% bố trí đủ cán bộ làm công tác bình đẳng giới ở cấp thị xã và cấp xã, phường; Hình thành đội ngũ công tác viên, tình nguyện viên tham gia công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ ở cấp xã, phường.

- Chỉ tiêu 3: Đến năm 2020 có 100% cán bộ, công chức làm công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ phụ nữ ở các cấp, các ngành được tập huấn nghiệp vụ ít nhất 1 lần/năm.

### **III- CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

#### **1- Các giải pháp chung:**

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra của các cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp đối với công tác bình đẳng giới. Nâng cao năng lực quản lý nhà nước về bình đẳng giới. Triển khai hiệu quả, đồng bộ các chủ trương chính sách của đảng và Nhà nước đồng thời nâng cao năng lực quản lý nhà nước về bình đẳng giới.

- Thực hiện lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch hoạt động của các ngành trên địa bàn thị xã và tổ chức thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Tăng cường kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện pháp luật về bình đẳng giới. Xây dựng cơ chế phối hợp liên ngành để thực hiện có hiệu quả công tác bình đẳng giới.

- Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức về bình đẳng giới trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch hành động thực hiện Chương trình quốc gia về bình đẳng giới trên địa bàn thị xã.

- Phát triển các hệ thống dịch vụ có chất lượng nhằm hỗ trợ nữ và nam bình đẳng về cơ hội, sự tham gia và thụ hưởng trên các lĩnh vực của đời sống xã hội. Tăng cường xã hội hóa và phối hợp liên ngành trong việc tổ chức các hoạt động về bình đẳng giới.

- Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực tài chính cho công tác bình đẳng giới; Đầu tư ngân sách nhà nước cho công tác bình đẳng giới theo quy định.

#### **2- Các giải pháp cụ thể:**

##### **\* Nhóm các giải pháp để thực hiện mục tiêu 1:**

- Thực hiện công tác quy hoạch dài hạn cán bộ quản lý, lãnh đạo nữ với các chỉ tiêu cụ thể và giải pháp thực hiện.

- Tăng cường công tác tuyên truyền về bình đẳng giới trên các phương tiện thông tin đại chúng nhằm nâng cao nhận thức về công tác cán bộ nữ, góp phần xóa bỏ các định kiến, các quan niệm không phù hợp về vai trò của nam và nữ trong gia đình và ngoài xã hội.

- Hỗ trợ việc nâng cao năng lực cho cán bộ nữ thông qua việc thực hiện các chương trình, dự án nâng cao năng lực đào tạo bồi dưỡng cán bộ, tạo điều kiện cho cán bộ nữ tham gia vào các vị trí lãnh đạo quản lý, cấp uỷ, HĐND các cấp.

##### **\* Nhóm các giải pháp để thực hiện mục tiêu 2:**

- Xây dựng cơ sở dữ liệu về thị trường lao động và đào tạo nghề có tách biệt theo giới tính. Có các biện pháp cụ thể để khuyến khích đầu tư vào việc cung cấp thông tin về thị trường lao động, tư vấn, giới thiệu việc làm thông qua sàn giao dịch việc làm của thành phố.

- Bảo đảm các điều kiện để phụ nữ được tiếp cận đầy đủ và bình đẳng giới các nguồn lực kinh tế (như đất canh tác, các nguồn vốn tín dụng, thông tin thị trường, thông tin về luật pháp, chính sách), bình đẳng về cơ hội tham gia sản xuất kinh doanh.

- Đẩy mạnh công tác đào tạo nghề cho lao động nông thôn theo Quyết định 1956/QĐ-TTg của Thủ tướng chính phủ. Bảo đảm các hoạt động khuyến công, khuyến nông, sử dụng ngân sách nhà nước thu hút nhiều học viên nữ. Xác định và bảo đảm thực hiện các chỉ tiêu về nữ trong việc bồi dưỡng, tập huấn và đào tạo cho người dân ở khu vực nông thôn, hỗ trợ họ áp dụng tiến bộ kỹ thuật nhằm nâng cao chất lượng và sức cạnh tranh của sản phẩm nông nghiệp và chế biến.

- Tăng cường kiểm tra việc thực hiện các chính sách đối với lao động nữ nhằm bảo đảm tính hiệu quả, công bằng trong chính sách đào tạo nghề, bảo hiểm xã hội, bảo hộ lao động và chế độ nghỉ hưu.

**\* Nhóm các giải pháp để thực hiện mục tiêu 3:**

- Đưa nội dung về bình đẳng giới vào giảng dạy trong hệ thống giáo dục quốc dân, đặc biệt ở các cấp trung học phổ thông, trung học cơ sở và tiểu học.

- Có những chính sách đặc thù cho một số nhóm đối tượng: chính sách, chương trình học bổng hỗ trợ trẻ em gái và phụ nữ tham gia học tập nâng cao trình độ, đặc biệt có chính sách khuyến khích đối với trẻ em gái, phụ nữ nông thôn.

- Thực hiện lồng ghép giới trong các chính sách, chương trình, kế hoạch của ngành giáo dục; xây dựng cơ sở dữ liệu có tách biệt theo giới tính ở các cấp học, bậc học.

**\* Nhóm các giải pháp để thực hiện mục tiêu 4:**

- Tăng cường cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục cho phụ nữ và nam giới.

- Mở rộng mạng lưới tư vấn về sức khỏe sinh sản cho nam giới. Tăng cường đào tạo bác sỹ chuyên khoa nam học tại các bệnh viện đa khoa.

- Tăng cường các hoạt động truyền thông nhằm nâng cao nhận thức về sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục cho phụ nữ và nam giới. Tăng cường sự tham gia của nam giới vào việc thực hiện các biện pháp kế hoạch hóa gia đình. Mở rộng các hoạt động truyền thông đối với người chưa thành niên về sức khỏe tình dục, tránh thai an toàn.

- Thực hiện lồng ghép giới trong các chính sách, chương trình, kế hoạch của ngành y tế.

**\* Nhóm các giải pháp để thực hiện mục tiêu 5:**

- Nâng cao nhận thức về giới cho người sản xuất các sản phẩm văn hóa, thông tin. Xóa bỏ các thông điệp và hình ảnh mang định kiến giới trong các sản phẩm văn hóa, thông tin.

- Tăng cường tuyên truyền, giáo dục về giới trên các phương tiện thông tin đại chúng với các hình thức đa dạng, linh hoạt, phù hợp với từng nhóm đối tượng và từng khu vực.

- Thường xuyên theo dõi, kiểm tra các hoạt động và sản phẩm văn hóa, thông tin từ góc độ giới.

**\* Nhóm các giải pháp để thực hiện mục tiêu 6:**

- Đẩy mạnh việc xây dựng gia đình văn hóa, trong đó nhấn mạnh tiêu chí bình đẳng giới trong gia đình.

- Chú trọng xây dựng mô hình các câu lạc bộ gia đình hạnh phúc, bình đẳng và không có bạo lực, thu hút sự tham gia tích cực của nam giới vào các hoạt động này.

- Xử lý nghiêm đối với các hành vi bạo lực gia đình, phân biệt đối xử về giới tính.

**\* Nhóm các giải pháp để thực hiện mục tiêu 7:**

- Bổ trí đủ cán bộ làm công tác bình đẳng giới ở cấp thị xã; Hình thành đội ngũ cộng tác viên, tình nguyện viên tham gia công tác bình đẳng giới và sự tiến bộ của phụ nữ ở cấp cơ sở.

- Bồi dưỡng kỹ năng phân tích, đánh giá và lồng ghép giới cho đội ngũ cán bộ, công chức tham gia xây dựng các kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội. Tổ chức các đợt tập huấn kiến thức về giới, vấn đề bất bình đẳng giới, phân biệt đối xử về giới.

#### **IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1- Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội** chủ trì, phối hợp với Phòng Tài Chính- Kế hoạch, các ngành liên quan, Hội Liên hiệp Phụ nữ, các tổ chức đoàn thể thị xã, UBND xã phường tổ chức triển khai Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2016-2020. Hướng dẫn, kiểm tra, tổng hợp tình hình thực hiện Kế hoạch và định kỳ báo cáo Thành phố; tổ chức tổng kết việc thực hiện Kế hoạch vào cuối năm 2020.

**2- Phòng Tài chính - Kế hoạch thị xã**, căn cứ khả năng ngân sách nhà nước hàng năm, bố trí ngân sách để thực hiện các chương trình, dự án về bình đẳng giới sau khi được phê duyệt; hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra việc sử dụng kinh phí thực hiện các chương trình, dự án về bình đẳng giới đã được phê duyệt theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật khác liên quan.

**3- Phòng Tư pháp** chủ trì, phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội và các ngành liên quan thực hiện đánh giá việc lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật được xác định có nội dung liên quan đến bình đẳng giới.

**4- Phòng Nội vụ** chủ trì, phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Ban tổ chức Thị uỷ và các cơ quan liên quan xây dựng, trình Ủy ban nhân dân thị xã ban hành, hướng dẫn và tổ chức thực hiện quy định về quy hoạch, tạo nguồn cán bộ nữ, tỷ lệ nữ để bổ nhiệm các chức danh trong các cơ quan nhà nước; rà soát, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn và tổ chức thực hiện quy định về tuổi bổ nhiệm, đào tạo, bồi dưỡng nữ cán bộ, công chức, viên chức; hướng dẫn và tổ chức thực hiện quy định về tuổi bổ nhiệm,

đào tạo và bồi dưỡng nữ cán bộ công chức, viên chức; thực hiện việc lồng ghép kiến thức và bình đẳng giới trong đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ công chức, viên chức.

5- **Phòng Y tế** chủ trì, phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, các ngành liên quan, Hội Liên hiệp Phụ nữ và Ủy ban nhân dân các xã, phường tổ chức triển khai Chiến lược Dân số - Sức khỏe sinh sản giai đoạn 2016 – 2020 sau khi được phê duyệt; đẩy mạnh công tác tuyên truyền cảnh báo và chủ động kiểm soát, giải quyết các nguyên nhân sâu xa làm mất cân bằng giới tính ở trẻ sơ sinh.

6- **Phòng Giáo dục và Đào tạo** chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan tổ chức triển khai Chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2016 – 2020 sau khi được phê duyệt; thực hiện các nội dung giáo dục về giới, giới tính, sức khỏe sinh sản, bình đẳng giới cho học sinh, sinh viên; bồi dưỡng cho giáo viên, giảng viên về giới, giới tính, sức khỏe sinh sản, bình đẳng giới; lồng ghép các vấn đề bình đẳng giới vào quy hoạch, kế hoạch phát triển ngành trên địa bàn thị xã.

7- **Trung tâm văn hoá** chủ trì, phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội tăng cường hướng dẫn, chỉ đạo các ngành đẩy mạnh và đổi mới các hoạt động truyền thông, giáo dục về chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về bình đẳng giới; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra các hoạt động về thông tin về bình đẳng giới và liên quan đến bình đẳng giới.

8- **Phòng Văn hoá thông tin** chủ trì, phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, các ngành liên quan, Hội Liên hiệp Phụ nữ và Ủy ban nhân dân các xã, phường tổ chức triển khai Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam giai đoạn 2016 - 2020 sau khi được phê duyệt; xây dựng và triển khai các hoạt động can thiệp phòng, chống bạo lực gia đình; lồng ghép các nội dung về bình đẳng giới vào các thiết chế văn hóa hướng tới mục tiêu gia đình ít con, no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc và bền vững.

9- **Công an thị xã** chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan xây dựng và triển khai thực hiện các hoạt động phòng, chống tội phạm buôn bán người. Có nhiệm vụ phát hiện và xử lý nghiêm đối với những trường hợp gây bạo lực gia đình.

10- **Đài truyền thanh** thị xã và các xã, phường tăng thời lượng phát sóng, số lượng bài viết và nâng cao chất lượng tuyên truyền về bình đẳng giới trong các chương trình, chuyên trang, chuyên mục.

11- **Các phòng, ban, ngành** tham gia thực hiện Kế hoạch trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ đã được giao; xây dựng và tổ chức thực hiện các kế hoạch hành động hằng năm và định kỳ 5 năm để triển khai thực hiện Kế hoạch; đẩy mạnh phối hợp liên ngành, đặc biệt trong việc lồng ghép các vấn đề bình đẳng giới trong việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn tại đơn vị mình.

12- **Ủy ban nhân dân các xã, phường** tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch tại đơn vị mình; xây dựng và tổ chức thực hiện các kế hoạch hành động 5 năm và hằng năm về bình đẳng giới phù hợp với Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2016 – 2020 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương trong cùng thời kỳ; phát huy tính sáng tạo, chủ động, tích cực trong việc huy động nguồn lực để thực hiện Kế hoạch; lồng ghép việc thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này với các Kế hoạch khác có liên quan trên địa bàn; bố trí đủ cán bộ, công chức làm công tác bình đẳng giới ở địa phương; đẩy mạnh phối hợp liên ngành, đặc biệt trong việc lồng ghép các vấn đề về bình đẳng giới trong công tác hoạch định chính sách phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương; thường xuyên kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch tại

địa phương; thực hiện chế độ báo cáo hàng năm việc thực hiện Kế hoạch trên địa bàn theo quy định hiện hành.

13- **Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, Hội Liên hiệp Phụ nữ thị xã** và các tổ chức đoàn thể, trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình, tham gia tổ chức triển khai Kế hoạch của thị xã, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức về bình đẳng giới trong tổ chức mình; Tham gia kiểm tra giám sát việc thực hiện pháp luật về bình đẳng giới.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2016-2020 của Ủy ban nhân dân thị xã Sơn Tây./. *th*

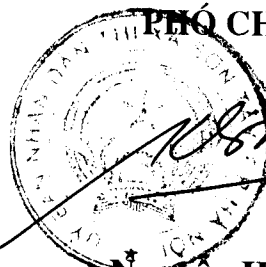
**Nơi nhận:**

- UBND thành phố Hà Nội;
- Sở Lao động TBXH Hà Nội;
- Hội Liên hiệp phụ nữ TP;
- Thị ủy, HĐND, UBND;
- Mặt trận Tổ quốc; các đoàn thể;
- Các phòng, ban, ngành, các cơ quan liên quan ;
- Thành viên Ban VSTBPN TX;
- UBND các xã, phường;
- Lưu VT, LĐTBXH;

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

**KT. CHỦ TỊCH**

**PHÓ CHỦ TỊCH**



*Nguyễn Huy Khánh*  
**Nguyễn Huy Khánh**